Superbrain
Khơi dậy tiềm năng

BÀI KIỂM TRA GIỮA KHÓA PLUS 4

100 Điểm

Tên: .....
Ngày: ..... /..... /20.... Lớp:.....
Giáo viên: .....

I	II
50 Điểm	50 Điểm

I. NGHE TÍNH:

50 Điểm
2 Điểm/câu

SOROBAN

(4D / 7R)

1. 2. 3. 4. 5.

(3D x 2D)

6. 7. 8. 9. 10.

(4D ÷ 2D)

11. 12. 13. 14. 15.

SUPERBRAIN SOROBAN PLUS

(3D / 7R)

16. 17. 18. 19. 20.

(3D ÷ 2D)

21. 22. 23. 24. 25.

II. NHÌN TÍNH:

..... /05 Phút
..... /50 Điểm

SOROBAN

2 Điểm/câu

SỐ	1	2	3	4	5
4D/7R	4,576 8,362 −7,583 1,924 6,737 −8,024 1,245	8,512 −7,149 6,531 2,657 −4,148 5,824 −3,279	5,359 2,475 −4,692 8,427 −3,563 5,281 −7,524	6,384 8,253 −9,128 1,429 3,781 −7,542 6,394	9,426 −6,745 4,294 1,843 −2,967 −1,394 2,672
ĐÁP ÁN					

LIVEWORKSHEETS

2 Điểm/câu

SỐ	6	7	8	9	10
4D/7R	7,425 8,746 −6,529 1,681 −2,534 5,648 −8,937	1,838 4,352 5,267 −2,845 −4,962 7,537 −3,251	2,427 −1,735 9,624 −8,153 7,427 −4,786 1,942	4,346 5,827 −7,352 1,639 8,585 −2,638 −4,963	6,924 9,148 −2,724 3,456 1,864 −9,354 −6,362
ĐÁP ÁN					

2 Điểm/câu

11 $436 \times 27 =$ ☐ 12 $798 \times 42 =$ ☐ 13 $524 \times 31 =$ ☐

14 $816 \div 12 =$ ☐ 15 $988 \div 26 =$ ☐

SUPERBRAIN SOROBAN PLUS

2 Điểm/câu

SỐ	16	17	18	19	20
3D/7R	526 351 754 −267 −123 856 −539	358 647 −425 954 −681 −154 273	125 532 364 −687 941 −515 −238	752 284 −457 583 −157 −672 341	467 358 −684 852 371 −962 119
ĐÁP ÁN					

2 Điểm/câu

21 $900 \div 36 =$ ☐ 22 $987 \div 21 =$ ☐ 23 $675 \div 15 =$ ☐

24 $715 \div 11 =$ ☐ 25 $814 \div 22 =$ ☐

TỔNG QUAN	ĐẠT ĐƯỢC			CẦN PHÁT HUY
	TỐT	KHÁ	TB	
Tập trung				
Phản xạ tính toán nhanh				
Kỹ năng tiếp thu, suy luận				
Thái độ học tập				

LIVEWORKSHEETS